

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGỌC HỒI
TỈNH KON TUM**
Số: 19/2025/QĐST-HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

N, ngày 02 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC HỒI

Căn cứ khoản 2 Điều 29, khoản 2 Điều 149, Điều 212, Điều 213, các Điều 361, 396, 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 55, 58, 81, 82, 83, 84, 116 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 64/2025/TLST-HNGĐ, ngày 05 tháng 5 năm 2025 về việc yêu cầu “Công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con chung” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

+ Anh Trần Quốc V; sinh năm 1997; địa chỉ nơi cư trú và làm việc: Thôn B, xã S, huyện N, tỉnh Kon Tum.

+ Chị Bùi Thị T; sinh năm 2003; địa chỉ nơi cư trú và làm việc: Thôn B, xã S, huyện N, tỉnh Kon Tum.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Anh Trần Quốc V và chị Bùi Thị T kết hôn tự nguyện, đăng ký kết hôn vào 16/12/2021 tại Ủy ban nhân dân xã S, huyện N, tỉnh Kon Tum; vào sổ đăng ký kết hôn số: 33/2021; theo Giấy chứng nhận kết hôn, hôn nhân giữa anh Trần Quốc V và chị Bùi Thị T là hợp pháp.

[2] Về thủ tục giải quyết việc dân sự: Các đương sự không yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hồi công nhận việc các đương sự tự giải quyết về quan hệ tài sản (các đương sự không có các khoản nợ chung, không trốn tránh nghĩa vụ trả nợ chung); Các đương sự tự thỏa thuận giải quyết được với nhau về quan hệ hôn nhân (Ly hôn); người có quyền nuôi con chung; người không trực tiếp nuôi con chung không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung; tức là các đương sự đã tự thỏa thuận được tất cả các vấn đề phải giải quyết trong quan hệ Hôn nhân & gia đình. Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hồi, Thẩm phán, thư ký căn cứ vào các điều 361, 396, 397 của Bộ luật tố tụng dân sự giải quyết việc dân sự Hôn nhân & gia đình về việc quyết định công nhận các đương sự thuận tình ly hôn, quyền nuôi con chung là đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

[3] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 23 tháng 5 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Anh Trần Quốc V và chị Bùi Thị T thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Anh Trần Quốc V và chị Bùi Thị T có 01 con chung là cháu Trần Gia H (Nữ); ngày, tháng, năm sinh: 30/9/2021. Ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự: Anh Trần Quốc V được quyền nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Trần Gia H từ ngày anh, chị ly hôn cho đến ngày cháu Trần Gia H đủ 18 tuổi và sống tự lập được. Chị Bùi Thị T không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung. Vì quyền lợi của con chung các đương sự có quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn, thay đổi mức tiền phí tổn (cấp dưỡng) đóng góp nuôi con chung. Chị Bùi Thị T có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được cản trở; chị T thực hiện quyền này nhưng không được làm ảnh hưởng đến cuộc sống, sinh hoạt bình thường của anh Trần Quốc V và các cháu H.

- **Về tài sản chung, nhà đất ở:** Anh Trần Quốc V và chị Bùi Thị T không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- **Về các vấn đề khác:** Anh Trần Quốc V và chị Bùi Thị T xác nhận không vay nợ ngân hàng, tổ chức, cá nhân (người khác) chung; không cho ai (người khác) vay nợ chung, vì thế không yêu cầu tòa án ghi nhận nên Tòa án không xem xét. Nợ riêng, của ai nợ thì người đó tự trả.

2. Về tiền lệ phí Tòa án: Anh Trần Quốc V tự nguyện chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tiền lệ phí giải quyết yêu cầu về hôn nhân gia đình. Anh Trần Quốc V đã nộp tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng theo biên lai thu số 0002217, ngày 05 tháng 5 năm 2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum; anh V được quyền chuyển số tiền này thành tiền lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;*
- *UBND xã Sa Loong, huyện Ngọc Hồi*
, tỉnh Kon Tum;
- *Lưu: Hồ sơ việc dân sự.*

THẨM PHÁN

Phạm Hữu Luân